

Số: 204/2020/QĐST-HNGĐ

*Thủ Dầu Một, ngày 04 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2020/TLST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phan Công B, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Hồ Thị Thanh K, sinh năm 1984; địa chỉ: đường N, Khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Công B và bà Hồ Thị Thanh K là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 140, quyển số 01/2008, ngày 18/9/2008 của Ủy ban nhân dân phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống; hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, ông B và bà K thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông B và bà K có 02 con chung tên Phan Hồ Phương U, sinh ngày 21/12/2008 và Phan Phúc T, sinh ngày 25/10/2012. Ông B và bà K thỏa thuận con chung giao cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Công B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phan Hồ Phương U mỗi tháng 2.500.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Phan Phúc T mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi cháu U và cháu T đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông B và bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Công B và bà Hồ Thị Thanh K thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 140, quyển số 01/2008, ngày 18/9/2008 do Ủy ban nhân dân phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp cho ông Phan Công B và bà Hồ Thị Thanh K không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Hồ Thị Thanh K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phan Hồ Phương U, sinh ngày 21/12/2008 và cháu Phan Phúc T, sinh ngày 25/10/2012. Ông Phan Công B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phan Hồ Phương U mỗi tháng 2.500.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Phan Phúc T mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 04/8/2020 cho đến khi cháu U và cháu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Phan Công B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở ông Phan Công B thực hiện quyền này.

Sau này, vì lợi ích hợp pháp của cháu Phan Hồ Phương U và Phan Phúc T Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng khi có yêu cầu.

Trường hợp ông B lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà K thì bà K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông B.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không có yêu cầu tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Công B và bà Hồ Thị Thanh K mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050173 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố T,  
tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Trường**